

*

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2020

Số 216-QĐ/TW

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY NAM ĐỊNH

VĂN BẢN ĐẾN

Số:.....90.....

Ngày:..08/01/2020.....

Chuyên: **QLM**.....

Lưu hồ sơ số:.....

QUYẾT ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Trung ương

HUYỆN ỦY NAM TRỰC

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....12..... - Căn cứ Điều lệ Đảng;

Ngày ..13../01/2020

Kính chuyển đ/c:..... Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII;

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả,

BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng

Ban Nội chính Trung ương là cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương và các chính sách lớn thuộc lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác nội chính của Đảng, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nghiên cứu, tham mưu

a) Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, tham mưu những quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng về công tác xây dựng pháp luật, trọng tâm là những đề án liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp.

b) Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, tham mưu một số chủ trương, chính sách lớn về an ninh quốc gia, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp; phối hợp nghiên cứu, tham mưu về tổ chức và hoạt động của các cơ quan nội chính (viện kiểm sát, toà án, tư pháp, thanh tra, công an, quân đội), Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và một số cơ quan, tổ chức có liên quan trong lĩnh vực nội chính, tư pháp ở Trung ương.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp; cho chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo quy định.

d) Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, góp phần xây dựng lý luận về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương tham mưu, giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp.

b) Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở các cơ quan nội chính, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc xử lý một số vụ việc, vụ án được Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng giao.

đ) Chủ trì hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác cho các ban nội chính tỉnh uỷ, thành uỷ và đội ngũ cán bộ làm công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp của các cấp uỷ, tổ chức đảng; tham gia về phương hướng, nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp của các tỉnh uỷ, thành uỷ và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác về kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp theo quy định của Đảng.

3. Thẩm định

Thẩm định hoặc tham gia ý kiến đối với các đề án, các chủ trương thuộc lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp trước khi trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

4. Tham gia về công tác tổ chức, cán bộ

a) Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của ban nội chính tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan thẩm định, tham gia ý kiến về công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và các chức danh khác theo quy định.

5. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương theo quy định của Bộ Chính trị, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương.

6. Hợp tác quốc tế về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương giao.

8. Đề thực hiện chức năng, nhiệm vụ, Ban Nội chính Trung ương được quyền:

a) Yêu cầu các cơ quan nội chính, tư pháp Trung ương và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương báo cáo định kỳ hoặc đột xuất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan làm việc, báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ.

b) Tham dự các phiên họp của các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Nội chính Trung ương.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban

Ban Nội chính Trung ương có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

2. Cơ cấu tổ chức

- Vụ Theo dõi xử lý các vụ án, vụ việc
- Vụ Pháp luật
- Vụ Cơ quan nội chính
- Vụ Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng
- Vụ Cải cách tư pháp
- Vụ Nghiên cứu tổng hợp
- Vụ Địa phương I (tại Hà Nội)
- Vụ Địa phương II (tại Đà Nẵng)
- Vụ Địa phương III (tại Thành phố Hồ Chí Minh)
- Vụ Tổ chức - Cán bộ
- Văn phòng
- Tạp chí Nội chính.

3. Biên chế

Ban Tổ chức Trung ương, Ban Nội chính Trung ương thống nhất xác định biên chế của Ban Nội chính Trung ương trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và đề án vị trí việc làm của Ban Nội chính Trung ương; đồng thời thực hiện nghiêm nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ngoài số biên chế theo quy định, Ban Nội chính Trung ương được thực hiện chế độ chuyên gia, biệt phái, cộng tác viên; khi cần thiết, được mời một số cán bộ của các cơ quan liên quan phục vụ công tác của Ban và thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương giao.

Điều 4. Chế độ làm việc, mối quan hệ công tác

1. Căn cứ Quyết định này, Ban Nội chính Trung ương xây dựng và ban hành Quy chế làm việc và các quy trình công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao; quy định chức năng, nhiệm vụ và quan hệ công tác giữa các vụ, đơn vị trực thuộc Ban.

2. Ban Nội chính Trung ương chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương

trong thực hiện nhiệm vụ Cơ quan thường trực của các Ban Chỉ đạo này; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các Ban Chỉ đạo theo quy định.

Quan hệ giữa Ban Nội chính Trung ương với tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương là quan hệ giữa cơ quan tham mưu, giúp việc và cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ của Trung ương với cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương; thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quy chế phối hợp và theo các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương xây dựng, ban hành hoặc trình Ban Bí thư ban hành quy chế phối hợp công tác.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này thay thế Quyết định số 159-QĐ/TW, ngày 28/12/2012 của Bộ Chính trị khoá XI về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Trung ương và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Ban Nội chính Trung ương, các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ, các cơ quan, tổ chức trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần thiết sửa đổi, bổ sung, Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương trình Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Quốc Vượng

TỈNH ỦY NAM ĐỊNH

Số 699-BS/TU

Nơi nhận:

- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

SAO LỤC

Nam Định, ngày 09 tháng 01 năm 2020

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Thành Trung

HUYỆN ỦY NAM TRỰC

*

Số 352-BS/HU

Nơi nhận:

- Các đ/c ủy viên BTV HU,
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND huyện,
- Ban Tổ chức HU,
- Công TTĐT huyện,
- Lưu VP HU-HĐND-UBND huyện.

SAO LỤC

Nam Trực, ngày 14 tháng 01 năm 2020

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Vũ Trung Quyết